

Số: 12/2025/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 06 tháng 01 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**

**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55; 57; 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 900/2024/TLST-HNGĐ ngày 26/12/2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- **Anh Ngô Quang H**, sinh năm 1990; ĐKKHKT và nơi ở: Số B ngõ B phố Đ, phường L, quận B, thành phố Hà Nội.

- **Chị Đào Minh Quyên T**, sinh năm 1994; ĐKKHKT và nơi ở: Số B ngách D đường B, phường V, quận B, thành phố Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Anh Ngô Quang H và chị Đào Minh Q T có tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn vào ngày 25/11/2022 tại Ủy ban nhân dân phường L, quận B, thành phố Hà Nội (Giấy chứng nhận kết hôn số: 82). Đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không hợp tính cách, cuộc sống chung không có hạnh phúc.

Anh Ngô Quang H và chị Đào Minh Quyên T khẳng định tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ, đề nghị Tòa án công nhân việc thuận tình ly hôn của anh chị.

[2] Về con chung: Anh Ngô Quang H và chị Đào Minh Q Thảo không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Tài sản chung (động sản, bất động sản): Anh Ngô Quang H và chị Đào Minh Q Thảo tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Nợ chung: Anh Ngô Quang H và chị Đào Minh Q Thảo tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Anh Ngô Quang H và chị Đào Minh Quyên T thống nhất để anh Ngô Quang H chịu cả 300.000 nghìn đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Xét thấy các thoả thuận trên của đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải, đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Ngô Quang H và chị Đào Minh Quyên T.

- Về con chung: Anh Ngô Quang H và chị Đào Minh Q T không có con chung nên Tòa án không xem xét.

- Về tài sản chung và nhà ở: Anh Ngô Quang H và chị Đào Minh Q Thảo tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về nợ: Anh Ngô Quang H và chị Đào Minh Quyên T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí: Ghi nhận sự thoả thuận tự nguyện của anh Ngô Quang H và chị Đào Minh Q T để anh Ngô Quang H chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng mà anh Ngô Quang H đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0031005 ngày 25/12/2024 của Chi Cục thi hành án dân sự quận Ba Đình. Anh Ngô Quang H đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận:***

- *Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;*
- *Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình;*
- *Chi cục THA dân sự quận Ba Đình;*
- *Cơ quan nơi thực hiện việc ĐKKH;*
- *Đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Thuý Hạnh**